

Công Đệng Vatican II: nhệng đệnh hệng nhệng canh tân Giáo Hội

Tác Giả: Nguyệng n Hệc Tệp

Thứ Ba, 23 Tháng 11 Năm 2010 05:31

Không ai có thể chệi cệi đệc là tệ sau Công Đệng Vatican II đệ n nay, Giáo Hội đệ bệc đệ mệ t đệ n đệ ng dài. Giáo Hội đệ tăng trệng thêm lên.

Cuệc hành trình, mệ t cuệc cuệc hành trình chệ m chệ p và không phệ i lúc nào cũng là trên con đệ ng thệ ng lệ i.



Cệ n phệ i còn thệ i gian nệ a trệc khi tệ tệ ng cệ a Công Đệng liên can đệc đệ n cệ cệ ng đệ ng dân Chúa, mệ c tệ cũng nhệ giáo dân, đệc thệ u hiệ u và áp đệ ng có đệc kệ t quệ mong muệ n .

Ngoài ra nệ i khó khăn đệ hệ p thệ đệc biệ n cệ Công Đệng, khó khăn bệ i cách đệc và chú giệ i tệ tệ ng cệ a Công Đệng mệ t cách hệ i hệ t và hệ p hòi, tệ đệ chuyệ n lệ i cho các thệ hệ mệ i mệ t hình nhệ sai lệ c vệ Công Đệng, đệ i vệ i nhệ ng ai không sệ ng trong thệ i Công Đệng đệng nhóm hệ p.

Chính vì lý do đệ mà thay vì dệnh dệng vào tranh cệ i thuyệ t lý và thệ o luệ n bệ t tệ n, xem Công Đệng đệ thành công hay bệ phệ n bệ i, đệ u quan trệ ng là sệ ng trệ lệ i " cuệc hành trình đệ vệ t qua " thệ c sệ cho đệ n nay và đệ phệ n chi tiệc cho các nhệ vệ t có liên hệ trệ c tiệ p vệ i Công Đệng lúc đệ, bệ ng đệ i sệ ng và phệ c vệ cệ a chính mình đệ giúp cho Giáo Hội " ra khệ i " theo lệ i khuyệ n đệ y cệ a Chúa Giêsu: " Duc in altum ! " (Lc 5, 4).

Nhệ ng muệ n hiệ u đệc rõ ràng sệ đệ p cệ a " nhệ ng nhệ vệ t cùng đệ ng hành ra khệ i lúc đệ " vệ i Công Đệng và giá trệ hiệ n đệ i nhệ chệ ng cệ a các ngài, trệc tiên chúng ta nên nhệ

- đậ là con đệ ng đệ nh hệng nhệng hành trình mà Công Đệng đệ phát hoệ ra,

- kđ đđn, duyđt xét qua nhđng giai đđn mà Giáo Hđi đđ thđc hiđn trong các thđp niên vđ a qua.

1 - Cuộc hành trình đđđc Công Đệng phát hđa.

Sau năm mđđi năm hành trình ngoài biđn cđ, ngày nay con đđđng " hđi trình " đđđc Giáo Hđi cđa Công Đệng Vatican II vđ ch ra, chúng ta có thđ thđy rõ.

Không còn gì có thđ nghi ngđ đđđc cđm hđng cđa Đđc Giáo Hoàng Gioan XXIII muđn tđ chđc mđt Công Đệng hiđp nhđt Ki Tô giáo là do on trên soi sáng cho.

Chđ có Chúa mđi có thđ tiên đoán đđđc, năm mđđi năm qua, nhđng thđ thách chđa tđng có cđa mđt thay đđi cđ thđ hđ mđt cách bđt thđđng, mà Giáo Hđi cđa ngàn năm thđ ba phđi đđđng đđu trong tđ chđc nđi bđ, cũng nhđ đđi vđi thđ giđi bên ngoài.

Dĩ nhiên, tđ chđc Công Đệng, là đđnh ý cđa Chúa Thánh Thđn nhđm chuđn bđ cho Giáo Hđi kđp thđi, qua viđc đào sâu thêm nđn thđn hđc và canh tân đđng tác mđc vđ, đđđc Công Đệng Vatican II chăm lo đđn:

- " Tinh thđn Ki Tô giáo, công giáo và tông truyđn cđa cđ thđ giđi, đang chđ đđi mđt bđóc nhđy tiđn lên vđ hđđng thđu hiđu sâu xa hđn vđ tín lý và vđ mđt nđn giáo đđc lđđng tâm. Muđn vđy, nđn tín lý đó phđi là tín lý chđc chđn và bđt di đđch, phđi đđđc trung thành tuân giđ, đđđc hđc hđi sâu xa và đđđc trình bày thđ nào đđ đđp đđng lđi các nhu cđu cđa thđi đđi chúng ta. Thđt vđy, kho tđn giđ đđc tin là mđt chuyđn, tđc là chân lý chđa đđng trong giáo lý cđa chúng ta, nhđng phđđng thđc mà qua đó đđc tin đđđc loan truyđn là chuyđn khác " (ĐGH Gioan XXIII, Gaudet Mater Ecclesia, Diđn Văn khai mđc Công Đệng Vatican II (11.10.1962), in Enchiridion Vaticanum; Roma - Siena, LEV - Cantagalli, 2005, 63ss).

Qua lđi nói cđa ĐGH Gioan XXIII vđa trích đđn, chúng ta thđy đđđc đđnh hđđng mà Chúa Thánh Thđn muđn chđ đđnh cho Giáo Hđi cđa ngàn năm thđ ba là tđt cđ gđm trong " buđc tiđn

nhᄁy vᄁ phᄁa trᄁc "

- trong viᄁc thᄁu hiᄁu sᄁu xa hᄁnh tᄁn lý, mà Giáo Hᄁi phᄁi thᄁc hiᄁn đᄁ vᄁ t ra khᄁi thᄁi đᄁi cᄁa Công Đᄁng Trento

- và khᄁi đᄁu cᄁp nhᄁt hoá sᄁu đᄁm cuᄁc sᄁng nᄁi tᄁi cᄁa mᄁnh và các mᄁi tᄁng quan cᄁa mᄁnh vᄁi thᄁ giᄁi.

Vᄁi mᄁt cách đᄁn tᄁ rᄁng rᄁi hᄁnh, chúng ta có thᄁ nói rᄁng Giáo Hᄁi phᄁi hᄁc cách nhìn vào lᄁch sᄁ vᄁi đᄁi mᄁt mᄁi.

Ngày nay, sau năm mᄁi năm trᄁi qua trong cuᄁc hᄁi trᄁnh, " hᄁy ra khᄁi ", chúng ta có thᄁ quᄁ quyᄁt rᄁng có ba kiᄁn thᄁc thᄁn hᄁc thᄁu thᄁp đᄁ c bᄁi Công Đᄁng Vatican II cᄁu thành nhᄁng đᄁnh hᄁnh ᄁng nᄁn tᄁng cᄁa " lᄁ trᄁnh trên biᄁn " cᄁn phᄁi theo và đᄁ cho thᄁy đᄁ c kᄁt quᄁ mᄁc vᄁ sung mᄁn và đᄁ c canh tân hoá:

- 1) nᄁn Giáo Hᄁi hᄁc thông hiᄁp, giúp cho chúng ta vᄁ t lên trên quan niᄁm Giáo Hᄁi nhᄁ là " mᄁt xã hᄁi hoàn hᄁo " và hiᄁu đᄁ c Giáo Hᄁi nhᄁ là " dân Chúa " đᄁng lᄁ hành trong lịch sᄁ;

- 2) nᄁn thᄁn hᄁc vᄁ các thᄁc tᄁi trᄁn thᄁ, hᄁng đᄁn chúng ta nhìn thᄁ gian vᄁi cᄁp mᄁt khác, bᄁng cách vᄁ t ra khᄁi " mùa Ki Tô giáo ", đᄁ đᄁn lᄁy nhᄁn quang Phúc Âm cᄁa mᄁt thᄁ giᄁi là lᄁnh vᄁc trᄁn thᄁ, hiᄁu theo ý nghĩa tích cᄁc, đᄁ c Chúa đᄁng nên vᄁi nhᄁng lᄁ luᄁt tᄁ nhiên cᄁa nó;

3) nᄁn thᄁn hᄁc Thánh Kinh, khiᄁn cho chúng ta không còn nhìn Thánh Kinh nhᄁ là mᄁt " quyᄁn sách đᄁng kín ", chᄁ dành cho mᄁt sᄁ ít có đᄁm phức đᄁ c huᄁn đᄁy, mà là quyᄁn sách đᄁ c mᄁ rᄁng cho tᄁt cᄁ mᄁi ngᄁi.

A - Tᄁ " xã hᄁi hoàn hᄁo " đᄁn " cᄁng đᄁng dân Chúa ".

Nò n thò n hò c cò a Công Ðoàng Trento, trò c biò n cò Cò i Cách Tôn Giáo (Réforme) không chò p nhò n Giáo Hò i nhò là cò chò thò y đò c (institution visible) , đã đáp lò i bò ng cách nhò n mò nh đò n tính cách hiò p hò i (sociétaire) cò a Công Ðoàng Giáo Hò i.

Nhò vò y Giáo Hò i đò c trình bày nhò là " mò t xã hò i hò n hò o " vò i các cò quan tín lý và các cò u trúc quò n trò cò a mình, giò ng nhò hình ò nh cò a các tò chò c Quò c Gia tân tiò n tuyò t đò i thò i đó. Cò quan niò m vò quyò n hành Giáo Hò i và các phò ng thò c hành xò cũng xao chép theo cò cò u cò a xã hò i trò n thò .

Hò t giò ng tiên khò i đò canh tân đò c Công Ðoàng Vatican II gieo xuò ng, đó là viò c đò i đò c tâm chú ý tò Giáo Hò i Hò c " xã hò i hò n hò o " nhò n mò nh trên đò c tính cách pháp lý đò n Giáo Hò i Hò c " cò ng đò ng dân Chúa thông hiò p ".

Dĩ nhiên Công Ðoàng không chò i cò i là Thiên Chúa Ðoàng Sáng Lò p đã muò n cho Giáo Hò i là cò u trúc mà ai cũng thò y đò c:

- " không thò che giò u mò t thành đò c xây trên núi " (Mt 5, 14),

nhò ng Công Ðoàng muò n nhò n mò nh nhò n mò nh rò ng cò chò phò i tùy thuò c vào sò hiò p thông, đó phò i là đò u tiên quyò t trong Giáo Hò i, bò i vì

- " Giáo Hò i Chúa Ki Tô nhò là mò t Bí Tích, là mò t đò u chò ng và đò ng cò đò thông hiò p thân tình vò i Chúa và liên kò t vò i cò dòng đò i con ngò i " (Lumen Gentium, 1964, n. 1).

Ðây là tò tò ng trung tâm đò m và nò n tò ng, mà mò i tài liò u Công Ðoàng đò u quy hò ng đò i chiò u vào đó.

Nhò vò y, Giáo Hò i đò c chuyò n hoá tò tò ng là mò t tò chò c " xã hò i hò n hò o " thành " mò u

nhệng m thông hiệng p giệng a con ngệng i vệng i Thiên Chúa và giệng a con ngệng i vệng i con ngệng i ".

Trong ánh sáng mệng i đó, Giáo Hội đệng c coi nhệng là

- " cệng đệng dân Chúa đang hành trình trong dòng lệng chệng ", " mà thuệng c vệng cệng đệng đó theo phệng nhệng khác nhau ngệng i tín hệng u công giáo hay các tín hệng u khác tin vào Chúa Ki Tô đệng u tham đệng vào hay đệng cệng n Chúa mệng i gệng i đệng đệng đệng c sệng cệng u rệng i " (ibi., n. 13).

Giáo Hội mệng u nhệng m đó, xác nhệng n Hiệng n Chệng Lumen Gentium,

- " subsistit " (hiệng n hệng u) trong Giáo Hội Công Giáo, nhệng ng " nhệng u yệng u tệng chân lý " cũng hiệng n hệng u bên ngoài Giáo Hội " (Lumen Gentium, n. 8),

ngay cệng trong các tôn giáo không Ki Tô giáo (Nostra aetate, 1965, n.2 (Tuyên ngôn vệng các mệng i tệng nhệng quan giệng a Giáo Hội và các tôn giáo không Ki Tô giáo),

và ngay cệng nệng i nhệng ng nhệng i không có lòng tin tôn giáo (Gaudium et Spes, 1965, n. 92).

Đệng u vệng a kệng cho thệng y thay vì tinh thệng n " hệng i cung, đệng u tra, lên án " trong quá khệng , Giáo Hội cệng a Công Đệng Vatican II đệng c mệng ra vệng i tinh thệng n đệng i thoệng i, là phệng nhệng thệng c cệng n thiệng t mệng i mệng cho sệng mệng ng rao giệng ng Phúc Âm.

Hệng u quệng mệng c vệng cệng a cuệng c canh tân thệng n hệng c nệng y thệng t là quan trệng ng.

Hệng u quệng trệng c tiên, vệng i tinh thệng n canh tân vệng a kệng , đó là Giáo Hội đệng bệng ng đệng gệng c rệng cệng a tinh thệng n " giáo phệng m trệng " clericalismus): trong Giáo Hội, không có ai là ngệng i Ki Tô hệng u hệng ng A (hàng giáo phệng m) và Ki Tô hệng u hệng ng B (tín hệng u giáo dân), nhệng ng

- " đᄁng phᄁm giá nhᄁ nhau các thành phᄁn Giáo Hᄁi do viᄁc hᄁ đᄁc tái sinh trong Chúa Ki Tô, có đᄁng ân phᄁc nhᄁ nhau vᄁi tᄁ cách là nhᄁng đᄁa con, có ᄁn gᄁi nhᄁ nhau đᄁ trᄁ thành trᄁn hᄁo...Nhᄁ vᄁy không có bᄁt cᄁ mᄁt sᄁ bᄁt bình đᄁng nào trong Chúa Ki Tô và trong Giáo Hᄁi, vì lý do chᄁng tᄁc hay quᄁc tᄁch, đᄁi u kiᄁn xã hᄁi hay phái giᄁng...Mᄁt vài ngᄁi do ý muᄁn cᄁa Chúa Ki Tô đᄁc thiᄁt đᄁnh thành tiᄁn sĩ, nhᄁng ngᄁi đᄁc ban phát mᄁu nhiᄁm và mᄁc tᄁ đᄁi vᄁi nhᄁng ngᄁi khác, nhᄁng vᄁn hiᄁn hành giᄁa tᄁt cᄁ mᄁt nᄁn bình đᄁng vᄁ phᄁm giá và vᄁ đᄁng tác chung đᄁi vᄁi tᄁt cᄁ các tín hᄁu đᄁ xây đᄁng Thân Thᄁ Chúa Ki Tô " (Lumen gentium, 1964, n. 32).

Kᄁ đᄁn, nᄁn Giáo Hᄁi Hᄁc vᄁ thông hiᄁp đã dành cho hàng giáo phᄁm mᄁt ánh sáng mᄁi.

Đᄁc đᄁt vào giᄁa công đᄁng dân Chúa, quyᄁn hành trong Giáo Hᄁi không phᄁi là quyᄁn " bàn giᄁy " hay " quᄁn trᄁ hành chánh ", mà là đᄁ phᄁc vᄁ và nhân chᄁng.

Cᄁ đᄁa vᄁ ᄁu đᄁng tᄁi thᄁng cᄁa Đᄁc Giáo Hoàng, thoát xuᄁt ra tᄁ quan niᄁm mᄁi mᄁ cᄁa Công Đᄁng, đᄁc thêm phong phú, - nhᄁ Công Đᄁng , trong khi đᄁ cᄁp đᄁn phᄁn vᄁ giᄁng đᄁy đᄁc Chúa Ki Tô ᄁy nhiᄁm cho Giáo Hᄁi -, Công Đᄁng đã nhìn ân sᄁng cᄁa Đᄁng Kᄁ vᄁ Thánh Phêrô cùng chung vᄁi phᄁn vᄁ cᄁa các Giám Mᄁc:

- " Các Giám Mᄁc, khi giᄁng đᄁy cùng chung vᄁi vᄁ Giáo Hoàng Roma, phᄁi đᄁc mᄁi ngᄁi ᄁng nghe vᄁi lòng kính cᄁn...và các tín hᄁu phᄁi chᄁp nhᄁn phán đoán cᄁa các Giám Mᄁc, đᄁc nói lên nhân danh Chúa Ki Tô trong các vᄁn đᄁ thuᄁc vᄁ đᄁc tin và luân lý, và tuân theo vᄁi lòng kính cᄁn tôn giáo. Nhᄁng lòng kính cᄁn tôn giáo đᄁi vᄁi ý muᄁn và hiᄁu biᄁt đó, các tín hᄁu phᄁi dành đᄁc biᄁt (singulari ratione) đᄁi vᄁi quyᄁn giᄁng đᄁy chính thᄁc cᄁa vᄁ Giáo Hoàng Roma, ngay cᄁ khi ngài không tuyên bᄁ nhân danh tông toà (ex cathedra) " (Lumen Gentium, n. 25).

Đᄁng Kᄁ Vᄁ Thánh Phêrô không phᄁi là " ngᄁi thᄁn thánh " , " gᄁn nhᄁ chúa tᄁ càng khôn " (semi - deus), đᄁng trên Giáo Hᄁi, mà là " ngᄁi đᄁy tᄁ cᄁa các tội tᄁ Chúa ", đᄁc đᄁt trong Thân Thᄁ mᄁu nhiᄁm Chúa Ki Tô.

Trong nhãn quang thông hiᄁp vᄁa kᄁ, chúng ta phᄁi kᄁ cᄁ ᄁi can thiᄁp cᄁa Đᄁc Giáo Hoàng

Gioan Phaolᄁ II trong Thông Đᄁp Ut unum sint, khi ngài mᄁi gᄁi các Giám Mᄁc và các nhà thᄁn hᄁc hᄁy cùng nhau đᄁi thoᄁi đᄁ " tìm ra đᄁnh c " mᄁt phᄁnh ᄁng thᄁc hành xᄁ quyᄁn tᄁi thᄁnh ᄁng đᄁ,

- " mᄁc đᄁu không khᄁnh c tᄁ bᄁnh mᄁi cách nào cũng vᄁy vᄁ nhᄁng gᄁi liên quan thiᄁt yᄁu đᄁn sᄁ mᄁng cᄁa mình, đᄁ mᄁ ra mᄁt vᄁ thᄁ mᄁi " (ĐGH Gioan Phaolᄁ II, Ut unum sint, 1995, n.95),

" thᄁch hᄁp vᄁi tinh thᄁn đoàn thᄁ " hᄁn cᄁa Công Đᄁng.

Tinh thᄁn đoàn thᄁ công đoàn vᄁa kᄁ đᄁnh c hiᄁu rᄁng hᄁn nhᄁng gᄁi chᄁ giᄁi hᄁn hᄁp hᄁi trong lᄁnh vᄁc theo đᄁnh chᄁ luᄁt pháp, đᄁ mᄁ rᄁng ra cho tinh thᄁn hᄁp tác đᄁnh i nhiᄁu hình thᄁc khác nhau, nhᄁ Thᄁnh ᄁng Hᄁi Đᄁng Giám Mᄁc, Hᄁi Đᄁng Giám Mᄁc, Toᄁ Thánh Roma, Viᄁng Thᄁm Mᄁ Thánh Phêrᄁ (visita ad limina).

Đᄁng khác tinh thᄁn công đᄁng tᄁp thᄁ cᄁa các Giám Mᄁc vᄁi Phêrᄁ và đᄁnh i Phêrᄁ (cum Petro et sub Petro) thoᄁt xuᄁt tᄁ đᄁ, đᄁnh c trᄁ nên phong phú hᄁn, nhᄁ vào viᄁc chuᄁn đᄁnh lᄁi giá trᄁ sᄁ mᄁng cᄁa chính các Giám Mᄁc.

Các Giám Mᄁc không phᄁi là nhᄁng thᄁng đᄁnh c đᄁ trᄁnh cᄁa Đᄁc Giáo Hoᄁng, nhᄁ Bismarck có thᄁi quen gᄁi các ngài trong quá khᄁ, mà là nhᄁng vᄁ kᄁ vᄁ các Thánh Tông Đᄁ :

- "Mᄁi Giám Mᄁc là khᄁi đᄁnh m thᄁy đᄁnh c và là đᄁn vᄁ nᄁn tᄁng trong các Giáo Hᄁi cá biᄁt, đᄁnh c thiᄁt lᄁp theo hình ᄁnh Giáo Hᄁi hoàn vᄁ, trong các Giáo Hᄁi và nhᄁ các Giáo Hᄁi đᄁ, Giáo Hᄁi Công Giáo là mᄁt và thông hiᄁp nhau đᄁnh c thiᄁt lᄁp " (Lumen Gentium, n. 23).

Sau cùng đᄁnh i ánh sáng Giáo Hᄁi Hᄁc hiᄁp thông, ᄁn gᄁi và sᄁ mᄁng cᄁa các tín hᄁu giáo dân giᄁa trᄁn thᄁ cũng đᄁnh c xác đᄁnh lᄁi giá trᄁ .

Tᄁ nay trᄁ đᄁ, ngᄁnh i tín hᄁu giáo dân không còn đᄁnh c coi là còn trong tuᄁi thiᄁu thᄁi, hay là nhᄁng ngᄁnh i " hᄁt làm linh mᄁc " hoᄁc chᄁ là nhᄁng kᄁ có liên hᄁ vᄁi hàng giáo phᄁm.

Ngᄁi tᄁn hᄁu giᄁo dᄁn là nhᄁng ngᄁi đᄁ lãnh nhᄁn trᄁc tiᄁp tᄁ Chúa Ki Tô, trong Phᄁp Rᄁa và Phᄁp Thêm Sᄁc sᄁ mᄁng duy nhᄁt, chính danh cᄁa toàn dᄁn Chúa bᄁng cách tham đᄁ, tᄁ theo tᄁm mᄁc cᄁa hᄁ, vào phᄁn vᄁ tᄁ tᄁ, ngôn sᄁ và vᄁng giᄁ cᄁa Chúa Ki Tô (Lumen gentium, n. 31).

Thᄁt là mᄁt khúc quanh đᄁy ý nghĩa, nᄁu chúng ta nghĩ đᄁn vai trò hoàn toàn thᄁ đᄁng cᄁa hᄁ trong nᄁn thᄁn hᄁc sau Công Đᄁng Trento, giao cho các tᄁn hᄁu giᄁo dᄁn:

- " Chᄁ trong tᄁ chᄁc mᄁc vᄁ hᄁ có đᄁc quyᄁn và uy thᄁ cᄁn thiᄁt đᄁ phát huy và đᄁnh hᄁnh mᄁi thành phᄁn vᄁ cùng đᄁch xᄁ hᄁi chung; và sᄁ đᄁng cᄁa hᄁ không có phᄁn vᄁ nào khác hᄁn là đᄁ đᄁc hᄁnh đᄁn và ngoan ngoᄁn tuᄁn theo các chᄁ thᄁ cᄁa các vᄁ mᄁc tᄁ " (Pio X, Thông Đᄁp Vehementer nos, 1906, Enchiridion delle Encicliche, EDB, Bologna 1998, iv, n. 142, p. 157).

B - Tᄁ " cᄁng đᄁng Ki Tô giᄁo" đᄁn " đᄁc tính trᄁn thᄁ tích cᄁc " cᄁa thᄁ giᄁi.

Đᄁnh hᄁnh thᄁ hai cᄁa Công Đᄁng Vatican II, mà trong năm mᄁi năm canh tân đᄁ hᄁnh đᄁn Giáo Hᄁi đᄁt đᄁc nhiᄁu kᄁt quᄁ mᄁmᄁn, đó là đᄁa ra ánh sáng chiᄁu hᄁnh ᄁch sᄁ cᄁa chᄁnh trᄁnh cᄁu rᄁi.

Thᄁt vᄁy, đᄁ chᄁng ᄁi khuyᄁnh hᄁnh chᄁ thᄁ tính và tᄁng đᄁi chᄁ nghĩa cᄁa Phong Trᄁo Cᄁi Cách trong lãnh vᄁc thᄁn hᄁc và tᄁn lý, Công Đᄁng Trento đᄁ cᄁm nhᄁn lúc đó cᄁn phᄁi nhᄁn mᄁnh đᄁn chᄁn lý khách quan cᄁa các tᄁn đᄁu.

Nhᄁng hành đᄁng nhᄁ vᄁy, vô tình Công Đᄁng Trento đᄁ dành đᄁc quyᄁn cho quan niᄁm " vô thᄁi gian tính " (a-temporalis) cᄁa viᄁc mᄁc khᄁi. Công Đᄁng lo ᄁng phᄁi trung thành chuyᄁn đᄁt " kho tàng tᄁn trᄁ đᄁc tin " (depositum fidei), mà không ᄁu tâm đᄁn biᄁn chuyᄁn văn hoá và ᄁch sᄁ cᄁa thᄁ giᄁi.

Trái ᄁi Công Đᄁng Vatican II đᄁ đᄁnh chuᄁn ᄁi giá trᄁ cᄁa tᄁm quan trᄁng ᄁch sᄁ trong chᄁnh ᄁng

trình cệu rệi. Chúa Giêsu Kì Tô là Thiên Chúa đã hệi nhệp vào lệch sệ thệ giệi, đệm nhệ n lệy thệ giệi và chung quy thệ giệi vệ vệi mình (Gaudium et spes, n. 38).

Cệng cuệ c Nhệp Thệ đệ c thệ hiệ n trong lệch sệ loài ngệi, trệi qua tệ t cệ các thệi đệi và các nệ n vậ hoá. Bệi đệ không có hai dòng lệch sệ, mệ t thiên thánh và mệ t thệ tệ c.

Lệch sệ chệ có mệ t dòng duy nhệ t.

Đệ chính là lý do tệi sao Giáo Hội i tệp tệ c và thệ c hiệ n công cuệ c Nhệp Thệ, sệng và bệ c đệ trong lệch sệ thệ giệi: nhệ n nệi mình

- " các nệi vui mệng và hy vệng, các phiệ n nệ o và lo âu cệ a con ngệi ngày nay ", " Giáo Hội i thệ c sệ cệ m nhệ n và liên đệi vệi giềng giệng nhệ n loệi và vệi lệch sệ " (Gaudium et spes, id.)

Bệi đệ

- vệ c trung thành chuyệ n đệ t mệ t cách trung thành " kho tàng tệ n trệ đệ c tin " (depositum fidei) không nhệng không phệi là đệi u không cệ n thiệ t, bệ cệ m cệ n, mà còn ngệ c lệi ,

- nhệng hệ n nệ a còn đệi buệ c Giáo Hội i hậ ý thệ c đệ n các hoàn cệ nh lệch sệ và vậ hoá khác bệ t, cệng nhệ đệi buệ c lòng kính trệng phệi có đệi vệi tệ do lệng tâm cệ a nhệng ai mà Phúc Âm đệ c rao giệng cho (Dignitatis humanae, 1965, Tuyên Ngộ vệ quyệ n tệ do tôn giáo cệ a Công Đệng Vatican II).

Vệ c hiệ u bệ t sậ đệ m vệ chiệ u hệng nhệ lệch sệ cệ a chệng trình cệ u rệi tìm gệp đệ c sệ thệ hiệ n hoàn hệ o cệ a mình trong nệ n thệ n hệ c vệ các thệ c tệ i trệ n thệ : chệng trình cệ u rệi cệ a Phúc Âm và thặng tệ n con ngệi, mệ c đệ u khác bệ t nhau, nhệng không gệ xa lệ nhau, lậnh vệ c nệ y đệi vệi lậnh vệ c kia; giệ a hai lậnh vệ c không có gệ phân tách chia đệi (dichotomie) hay " lệng đệ u phân cệ c " (dualisme) mà là bệ khuyệ t và hoàn hệ o hoá cho nhau.

Dệi ánh sáng cệa sệ hiệ u biệ t mệi nệy vệ giáo lý, trên phệng diệ n mệc vệ, các mệi tệng quan giệa đệc tin và lệch sệ, giệa Giáo Hệi và thệ giệi đệ thay đệi sậu đệm.

Thệ t vệy, nệu các thệc tệi trệ n thệ (chính trệ, kinh tệ, vậ hoá, khoa hệc, kệ thuệ t) có mệc đệch, giá trệ và phệng tiệ n chính xác khác nhau cệa mình đệ thệc hiệ n, tệc là theo ý muệ n cệa Thiên Chúa, thì đệc tính trệ n thệ cệa chúng cệ n phệi đệc tôn trệng.

Hiệ u nhệ vệy, tệ đệc tin, chúng ta không thệ diệ n đệch trệc tiệ p đệ có đệc mệt khuôn mệu " công giáo " vệ chính trệ, xệ hệi, vậ hoá, nhệng đệng hệ n đệc tin phệi " gệi ý " (inspirer) cho nhiệ u chệng trệnh, khuôn mệu khác nhau, qua tiệ n trệnh " trung gian đệu giệi " (mediation) .

Đệu đó cho thệy Giáo Hệi không thệ đệt mình cùng trên mệt bệnh diệ n vệi các tệ chệc cệ chệ Quệc Gia, mà

- " vì lý do phệ n vệ, thệ m quyệ n và khệ năng cệa mình, Giáo Hệi không thệ nào lệ n lệ n vệi cệng đệng chính trệ và không liên hệ vệi bệ t cệ mệt hệ thệng chính trệ nào, bệi vì Giáo Hệi là đệu chệng và bệo chệng cho đệc tính thệng đệng cệa phệ m giá con ngệi " (Gaudium et spes, n. 76),

Nệi cách khác, Công Đệng Vatican II đệ phát hiệ n đệc đệc tính trệ n thệ tích cệc, đệc tính trệ n thệ có giá trệ Kệ Tô giáo và Phệc Âm. Thệ t vệy Công Đệng xác nhệ n rệ:

- " Chính nhệ năng tính cệa công cuệc sáng tệo mà các vệ t thệ nhệ n đệc thệc tệi cệa chính mình, hiệ n thệc, tệ t đệp, theo luệ t lệ và thệ bệc cệa mình. Con ngệi i phệi tôn trệng tệ t cệ nhệng đệu đó, bệng cách nhệ n biệ t các đòi buệc cệa phệng thệ chệnh yệu cệa mệi bghệ thuệ t và khoa hệc " (Gaudium et spes, n. 36).

Bệi đó đệc tính trệ n thệ không phệi là nhệng gì xệy ra bệ t thệ n trong lệch sệ, mà có cệ mệt nệ n tệng thệ n hệc trong đó.

C - Thánh Kinh, tᵓ quyᵓn sách " đᵓng kín ", trᵓ thành quyᵓn sách " đᵓᵓc mᵓ ra " cho mᵓi ngᵓᵓi.

Sau cùng, đᵓnh hᵓᵓng thᵓ ba, có lᵓ là đᵓnh hᵓᵓng mà Công đᵓng Vatican II gᵓt hái đᵓᵓc nhiᵓu kᵓt quᵓ nhᵓt, đó là nhᵓn biᵓt quyᵓn tᵓi thᵓᵓng tuyᵓt đᵓi cᵓa Lᵓi Chúa, nhᵓ là nguyên cᵓi mᵓc khᵓi và nguᵓn mᵓch đᵓi sᵓng thiêng liᵓng cho các tín hᵓu (cfr. Dei Verbum).

Trong khi phᵓn ᵓng lᵓi Phong Trào Canh Tân (Réforme), chᵓi bᵓ Truyᵓn Thᵓng nhᵓ là nguᵓn mᵓch mᵓc khᵓi và chᵓ cᵓp nhᵓn Thánh Kinh và tᵓ do hiᵓu biᵓt cᵓa con ngᵓᵓi (mᵓi ngᵓᵓi tùy theo lᵓᵓng tâm cᵓa mình, tᵓ do hiᵓu biᵓt Lᵓi Chúa nhᵓ nhᵓng gì mᵓi cá nhân đᵓᵓc Chúa soi sáng cho), nᵓn thᵓn hᵓc sau Công Đᵓng Trento đã phᵓn ᵓng đᵓn đᵓ đᵓt trên cùng trên mᵓt bình đᵓn Thánh Kinh, Truyᵓn Thᵓng và quyᵓn Huᵓn Dᵓy cᵓa Giáo Hᵓi.

Nhᵓ vᵓy Thánh Kinh

- " là Lᵓi Chúa đᵓᵓc viᵓt thành văn bᵓn dᵓᵓi ᵓn soi sáng cᵓa Chúa Thánh Thᵓn ".

Trong khi đó thì Truyᵓn Thᵓng (Tradition)

- " gìn giữ Lᵓi Chúa, đᵓᵓc Chúa Ki Tô và Chúa Thánh Thᵓn ᵓy thác các Thánh Tông Đᵓ ".

Và Quyᵓn Huᵓn Dᵓy trong Giáo Hᵓi (Magister)

- " là Lᵓi Chúa đᵓᵓc các Thánh Tông Đᵓ truyᵓn đᵓt lᵓi cho nhᵓng ai tiᵓp nᵓi mình, đᵓ các vᵓ, đᵓᵓc Thánh Thᵓn chân lý soi sáng qua lᵓi giᵓng dᵓy cᵓa các vᵓ trung thành gìn giữ, trình bày và phᵓ biᵓn Lᵓi Chúa " (Catechismo della Chiesa Cattolica, n. 81(Sách Giáo Lý trᵓᵓc Công Đᵓng Vatican II).

Công Đệng Vatican II: nhđng đđnh hđđng canh tân Giáo Hội

Tác Giả: Nguyđn Hđc Tđp

Thứ Ba, 23 Tháng 11 Năm 2010 05:31

Ai trong chúng ta cũng còn nhđ cho đđn thđi Công Đệng Vatican II, trong các phân khoa thđn hđc công giáo, Thánh Kinh đđđc xem nhđ là mđt kho tàng vô tđn, tđ đđc có thđ rút ra đđđc nhđng luđn cđ và lý chđng đđ xác thđc các luđn cđ thđn hđc. Chđ không ngđđc đđi.

Công Đệng Vatican II đđ hoàn trđ đđi cho Thánh Kinh là nguđn mđch khđi thđy, tđ đđc phát xuđt ra nđn thđn hđc, bđng cách đđt mđi liên hđ hđt sđc chđt chđ giđ a Thánh Kinh và Truyđn Thđng:

- " bđi vì cđ hai đđu thoát xuđt tđ chính cđi nguđn Thiên Chúa, Thánh Kinh và Truyđn Thđng mđt cách nào đđ, cđu trúc thành mđt thđc thđ duy nhđt và cùng hđđng vđ mđt cùng đđch...nhđ vđy Giáo Hội mđc đđđc sđ chđc chđn vđ tđt cđ nhđng gì đđđc mđc khđi không phđi chđ tđ Thánh Kinh thôi. Bđi đđ, Thánh Kinh và Truyđn Thđng đđu phđi đđđc đđn nhđn vđi cùng mđt tâm hđn mđn chuđng và tôn kính. Truyđn Thđng và Thánh Kinh kiđn tđo thành mđt kho tàng chđ a đđng duy nhđt đđi Chúa đđđc đđy thác cho Giáo Hội " (Công Đệng Vatican II, Dei Verbum, 1965, n.9s).

Và mđc đđu

- " phđn vđ giđi thích chính đđng đđi Chúa đđđc viđt ra hay đđđc đđu truyđn, đđđc đđy thác cho Quyđn Huđn Đđy (Magister) sđng đđng trong Giáo Hội ",

nhđng chúng ta cđn biđt rđng

- " Quyđn Huđn Đđy cđ a Giáo Hội không trđi thđđng hđn đđi Chúa, mà đđ phđc vđ, bđng cách huđn đđy nhđng gì đđ đđđc chuyđn giao cho " (ibi., n. 10).

Cùng vđi viđc khám phá ra trđ đđi đđ a vđ tđi thđđng cđ a đđi Chúa, khiđn cho trong Giáo Hội thđi hđu Công Đệng Vatican II phát sinh trđ đđi mđt cuđc sđng thiêng liềng phi thđđng đđi vđi Thánh Kinh.

Ngũn năng đđc đđi khiđn cho tđ nay Thánh Kinh không còn chđ là lãnh vđc dành riêng cho

nhᄁng ngᄁnh i có kinh nghiᄁm, mà Lᄁi Chúa đᄁnh c đᄁnh t vào tay mᄁi tín hᄁu.

Đᄁu vᄁa kᄁ đᄁnh tᄁo ra kᄁnh quᄁ viᄁc canh tân kinh nguyᄁn, trong phᄁnh vᄁ cũng nhᄁ trong lᄁnh vᄁc riᄁng tᄁ.

Lᄁng nghe Lᄁi Chúa và phᄁ biᄁn viᄁc đᄁnh Thánh Kinh (lectio divina) đᄁnh ᄁng đᄁnh giᄁi trᄁ vào viᄁc chiêm ngᄁm và thᄁu hiᄁu ý nghĩa thiêng liᄁng.

Có ᄁ không phᄁi là mᄁnh quᄁ quyᄁt quá đᄁng, khi chúng ta xác nhᄁn rᄁng có ᄁ đᄁnh đây là hoa trái quan trᄁnh nhᄁnh t cᄁa Công Đᄁnh Vatican II. Bᄁi ᄁ nhᄁu Công Đᄁnh Vatican II chᄁnh tᄁo đᄁnh c gia tăng uy tính xã hᄁi cᄁa Giáo Hᄁi, mᄁnh hình thᄁc phᄁnh vᄁ hᄁp đᄁnh hᄁnh và đᄁnh chúng hᄁnh, mᄁnh sᄁ tăng trᄁnh ᄁnh vᄁnh tᄁ do và dân chᄁnh trong guᄁnh máy quᄁnh trᄁnh cᄁa Giáo Hᄁi và nhᄁnh ᄁnh ᄁnh đᄁnh vᄁnh thᄁnh giᄁi bên ngoài - nhà thᄁnh hᄁnh Karl Rahner bình luᄁnh - có ᄁ Giáo Hᄁi không đᄁnh đᄁnh c chính mᄁnh c đᄁnh cᄁa mình:

- " đó là làm cho con ngᄁnh i yêu mᄁnh Thiên Chúa hᄁnh, trᄁnh nên vᄁnh tin, đᄁnh hy vᄁnh và tình yêu thᄁnh ᄁnh đᄁnh vᄁnh Chúa và đᄁnh vᄁnh ngᄁnh i khác, tôn thᄁnh Chúa mᄁnh cách tᄁnh đᄁnh p hᄁnh " trong chᄁnh lý và sᄁnh thᄁnh t ", hiᄁu biᄁnh t bᄁnh lòng đón nhᄁnh các bóng tᄁnh cᄁa cuᄁnh đᄁnh và cái chᄁnh t, mᄁnh cách tᄁnh do hᄁnh đón nhᄁnh ᄁnh nhᄁnh ᄁnh đᄁnh u đó nhᄁnh mình và biᄁnh t đᄁnh nh giá sᄁnh tᄁ do cᄁa chính mình " (Karl Rahner, Pietà in passato e oggi, in Nuovi saggi, Ed. Paoline, Roma 1968, vol II, p. 11ss).

Bᄁi đó trong viᄁc canh tân Phᄁnh Vᄁ, ᄁnh Ban Canh Tân đᄁnh phá vᄁnh đᄁnh thái đᄁnh " im lᄁm, án binh bᄁnh đᄁnh ng" kéo dài hàng bao thᄁnh kᄁ, bᄁnh cách thay thᄁnh tiᄁnh La Tinh bᄁnh các ngôn ngᄁnh đᄁnh a phᄁnh ᄁnh và dành chᄁnh rᄁnh rᄁnh cho phᄁnh vᄁnh Lᄁi Chúa trong Thánh Lᄁ, trong các giᄁnh kinh nhᄁnh tᄁnh ᄁnh và trong cᄁnh hành các Phᄁnh Bí Tích.

Thᄁnh thᄁnh c phᄁnh vᄁnh ngày nay là biᄁnh u tᄁnh ᄁnh ý nghĩa nhᄁnh t cᄁa Công Đᄁnh Vatican II.

Đó là chᄁnh a kᄁnh các phân khoa thᄁnh hᄁnh đᄁnh c phát hiᄁnh nhᄁnh khᄁnh p đó đᄁnh, cho cᄁnh ngᄁnh i tín hᄁnh u giáo dân, đᄁnh hᄁnh hᄁnh i quᄁnh ng bác và sâu đᄁnh m ᄁnh i Chúa, ᄁnh Tây Phᄁnh ᄁnh không thiᄁnh u gì nhᄁnh ᄁnh tín hᄁnh u giáo dân có cᄁnh bằng tiᄁnh n sĩ thᄁnh hᄁnh c.

Công Đệng Vatican II: nhệng đệnh hệng nhệng canh tân Giáo Hội

Tác Giả: Nguyệng n Hệng c Tệng p

Thứ Ba, 23 Tháng 11 Năm 2010 05:31

Nói tóm lại, nhệng đệnh hệng nhệng chính cục hệng i trình " ra khệng i " cệng a Giáo Hội đệng c Công Đệng Vatican II thiệng t đệnh, nhệng m canh tân thệng n hệng c và mệng c vệng .

Trong năm mệng i năm qua, các đệnh hệng nhệng đệng đệng c đón nhệng n và thệng c hành nhệng thệng nào và vệng i nhệng nhệng kệng t quệng nào?

Hy vệng nhệng chúng ta sệng có đệng p gệng p lại nhau trong nhệng nhệng bài việng t tệng i, vệng i nhệng nhệng nhân vệng t liên hệng trệng c tệng p vệng i biệng n cệng hành trình canh tân Giáo Hội i cệng a Công Đệng vệng i

- * ĐGH Phaolo VI,
- * Đệng c Gioan Phaoiệng II,
- * Đệng c Benedictus XVI, trong suệng t 50 năm nay.